



**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG SỞ DẦU**

QUY TRÌNH

**Đăng ký khai sinh cho người
đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân**

MÃ SỐ : QT.TP.14
LẦN BAN HÀNH : 04/00
NGÀY BAN HÀNH : 09/8/2023

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Nguyễn Thị Huyền	Bùi Thị Giang	Đoàn Tiến Luật
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỞ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức, trình tự thực hiện thủ tục về Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

PHẠM VI

Quy trình áp dụng cho việc giải quyết thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân được giải quyết bởi UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình hệ thống quản lý chất lượng của UBND phường Sở Dầu
- Quy trình QT.MC.01
- Các tài liệu khác theo quy định tại mục 5.1

3. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- BP.TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hộ tịch năm 2014;
- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;
- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;
- Nghị định số 87/2020/NĐ-BTP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;
- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/07/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;
- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/05/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/ND-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

hành Luật Hộ tịch;

- Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 02/8/2021, Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 03/3/2023, Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

5.2.1 Giấy tờ phải xuất trình:

TT	Tên hồ sơ	Ghi chú
1.	Hộ chiếu/chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh.	Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.
2.	Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh (trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc).	

5.2.2 Giấy tờ phải nộp:

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu.	01 bộ	
2.	Văn bản cam đoan của người yêu cầu về việc chưa được đăng ký khai sinh.		
3.	Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bảng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông		

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

	tin về họ, chữ đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân; Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con.		
4.	Trường hợp người yêu cầu đăng ký khai sinh là cán bộ, công chức, viên chức, người đang công tác trong lực lượng vũ trang thì phải có văn bản xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị về việc những nội dung khai sinh của người đó gồm họ, chữ đệm, tên; giới tính; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha - con, mẹ - con phù hợp với hồ sơ do cơ quan, đơn vị đang quản lý.		
5.	Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.		

- Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao có chứng thực giấy tờ đó.

- Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó. Người tiếp nhận có thể chụp 01 bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.

- Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.

5.3 NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí, Lệ phí
BP.TN&TKQ phường Sỏ Dầu	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản	Lệ phí: 8.000 đồng (miễn lệ phí cho người

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

	xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).	thuộc gia đình có công với cách mạng, thuộc hộ nghèo; người khuyết tật).
--	---	--

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Xuất trình giấy tờ			
- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh; - Người thực hiện việc đăng ký khai sinh có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính.	Công dân	Giờ hành chính	Tờ khai đăng ký khai sinh
Bước 2: Tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu			
- Người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu ngay toàn bộ hồ sơ theo Quy trình giải quyết thủ tục hành chính QT.MC.01 - Công chức tư pháp - hộ tịch kiểm tra, xác minh hồ sơ. Trong trường hợp cần thiết, công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp phường nơi cư trú trước đây của người yêu cầu đăng ký lại khai sinh để kiểm tra, xác minh về việc đăng ký khai sinh và việc lưu giữ sổ hộ tịch. - Ủy ban nhân dân cấp phường nơi người yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước đây tiến hành kiểm tra, xác minh và trả lời bằng văn bản về việc người yêu cầu đã được đăng ký khai sinh hay chưa được đăng ký	Công chức Tư pháp – Hộ tịch tại bộ phận TN&TKQ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Công dân	Tối đa 04 ngày làm việc nếu không cần xác minh hồ sơ; Tối đa 12 ngày làm việc nếu cần xác minh hồ sơ.	Hồ sơ theo 5.2, Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, Sổ đăng ký khai sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

khai sinh; việc còn lưu giữ hoặc không lưu giữ được sổ hộ tịch. - Nếu thấy hồ sơ đăng ký khai sinh là đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật, công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường. - Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường đồng ý giải quyết thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cùng người đi đăng ký khai sinh ký tên vào Sổ.			
Bước 3: Giải quyết thủ tục hành chính			
- Công chức Tư pháp – Hộ tịch soạn thảo Giấy khai sinh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ký.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Tối đa 01 ngày làm việc	Sổ đăng ký khai sinh, Giấy khai sinh
Bước 4: Trả kết quả			
- Trả kết quả cho công dân theo QT.MC.01	Công chức Tư pháp – Hộ tịch tại bộ phận TN&TKQ	Giờ hành chính	Giấy khai sinh

Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (BM.MC.01.05) phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.4.

6. BIỂU MẪU

TT	Căn cứ	Tên biểu mẫu
Các biểu mẫu theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP		
1.	Theo phụ lục 5	Tờ khai đăng ký khai sinh
2.	Theo phụ lục 2	Sổ đăng ký khai sinh
3.	Theo phụ lục 1	Giấy khai sinh

7. HỒ SƠ LƯU

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Mã hiệu: QT.TP.14 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
--	---	--

TT	Hồ sơ lưu
1.	Tờ khai đăng ký khai sinh
2.	Sổ đăng ký khai sinh
3.	Giấy khai sinh
4.	Các biểu mẫu khác theo QT.MC.01 - Quy trình giải quyết thủ tục hành chính
5.	Các hồ sơ khác cần lưu theo mục 5.2

Lưu ý: Lưu tại bộ phận tư pháp hộ tịch 02 năm, sau đó chuyển lưu trữ chung cơ quan theo quy định. Việc lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật có liên quan.